

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

# Khóa FOB 35111-K01-612 HONDA SH 125, SH 150

Mã sản phẩm 35111K01612 · Thương hiệu HONDA

Phụ tùng xe máy mã 35111K01612 — thương hiệu HONDA. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/khoa-fob-35111-k01-612-honda-sh-125-sh-150--35111K01612> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Khóa FOB 35111-K01-612 HONDA SH 125, SH 150



|             |             |
|-------------|-------------|
| SKU         | 35111K01612 |
| Thương hiệu | HONDA       |
| ĐVT         | Cái         |
| Giá lẻ      | 904.350đ    |



Quét xem trang online

## Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua [panel.dov.vn](https://panel.dov.vn).

| Cấp                | Điều kiện                       | Giá bán  | Chiết khấu |
|--------------------|---------------------------------|----------|------------|
| C01 — Đại lý cấp 1 | Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng | 645,964đ | -28.6%     |
| C02 — Đại lý cấp 2 | Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng  | 682,528đ | -24.5%     |
| C03 — Đại lý cấp 3 | Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng  | 719,092đ | -20.5%     |
| C04 — Đại lý cấp 4 | Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng   | 761,750đ | -15.8%     |
| Giá lẻ             | Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ    | 904,350đ | —          |

## Phụ tùng liên quan

| Tên phụ tùng                                                         | Mã SKU      | Giá lẻ     |
|----------------------------------------------------------------------|-------------|------------|
| Cụm đồng hồ công tơ mét 37100-K01-932 HONDA                          | 37100K01932 | 3.911.371đ |
| Lốp sau (120/80-16M/C 60P) (IRC) 42711-K01-904 HONDA SH 125, SH 150  | 42711K01904 | 1.292.840đ |
| Bộ khung đồng hồ tốc độ phía dưới 37213-K01-902 HONDA SH 125, SH 150 | 37213K01902 | 278.875đ   |
| Bạc cách bảo vệ 91505-K01-900 HONDA SH 125, SH 150                   | 91505K01900 | 35.475đ    |
| Vít 5x6 90109-K01-900 HONDA SH 125, SH 150, SH MODE                  | 90109K01900 | 14.472đ    |

## Xác minh chính hãng

**Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng:** Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã **35111K01612**. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

**Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT:** Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

**Nội dung hóa đơn:** Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 35111K01612*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Khóa FOB 35111-K01-612 HONDA SH 125, SH 150 (35111K01612) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/khoa-fob-35111-k01-612-honda-sh-125-sh-150--35111K01612>

#### MLA (9th ed.):

"Khóa FOB 35111-K01-612 HONDA SH 125, SH 150 (35111K01612) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/khoa-fob-35111-k01-612-honda-sh-125-sh-150--35111K01612>. Truy cập 08/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Khóa FOB 35111-K01-612 HONDA SH 125, SH 150 (35111K01612) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/khoa-fob-35111-k01-612-honda-sh-125-sh-150--35111K01612>.

### Tài liệu này

Khóa FOB 35111-K01-612 HONDA SH 125, SH 150 (35111K01612) — Thông số kỹ thuật PDF

**Cập nhật lần cuối**

08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.